

Số: /SKHCN-QLCN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày tháng năm 2022

V/v đề nghị rà soát việc thực hiện quy định đăng ký chuyển giao công nghệ.

Kính gửi:

- Các Sở, Ban, Ngành thuộc tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017 và Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ **có hiệu lực từ ngày 01 tháng 7 năm 2018**; Sở Khoa học và Công nghệ đã tham mưu UBND tỉnh triển khai đến các Sở, Ban, Ngành và tổ chức, cá nhân có liên quan trên địa bàn tỉnh bằng văn bản và tổ chức Hội nghị “Triển khai các quy định mới về chuyển giao công nghệ, chương trình hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ và báo cáo kết quả đánh giá trình độ công nghệ sản xuất”.

Hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện báo cáo tình hình đăng ký chuyển giao công nghệ gửi về Bộ Khoa học và Công nghệ¹. Tuy nhiên, qua rà soát kết quả báo cáo, tình hình đăng ký chuyển giao công nghệ của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, cụ thể hàng năm, Sở Khoa học và Công nghệ nhận được 02-03 hồ sơ đề nghị đăng ký chuyển giao công nghệ của doanh nghiệp trong các khu công nghiệp; chưa có hồ sơ liên quan đến dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân các cấp. Như vậy, việc thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa tương xứng với tình hình thu hút dự án đầu tư FDI và triển khai dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

Nhằm thực hiện quy định của Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017; đồng thời, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân hoạt động chuyển giao công nghệ; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ tiên tiến, công nghệ cao từ nước ngoài vào Việt Nam; thúc đẩy chuyển giao công nghệ trong nước; lan tỏa công nghệ tiên tiến, công nghệ cao từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài sang doanh nghiệp trong nước; thúc đẩy phong trào đổi mới sáng tạo của tổ chức, cá nhân; ngăn chặn, loại bỏ công nghệ lạc hậu, công nghệ ảnh hưởng xấu đến kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, môi trường, sức khỏe con người,

Sở Khoa học và Công nghệ có ý kiến như sau:

¹ Căn cứ Khoản 5 Điều 6 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chuyển giao công nghệ.

1. Đề nghị các cơ quan, đơn vị theo chức năng quản lý, rà soát thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ dự án đầu tư bảo đảm theo quy định của pháp luật (Quy định về đăng ký chuyển giao công nghệ hướng dẫn tại **Phụ lục** gửi kèm văn bản này).

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư trong quá trình thẩm định dự án theo chức năng, phối hợp yêu cầu các doanh nghiệp (đầu tư ngoài khu công nghiệp), chủ đầu tư dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân tỉnh thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ theo quy định.

3. Sở Công Thương trong quá trình thẩm định dự án theo chức năng, phối hợp yêu cầu các doanh nghiệp (đầu tư trong cụm công nghiệp) thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ theo quy định.

4. Ban Quản lý các Khu công nghiệp trong quá trình thẩm định dự án theo chức năng, phối hợp yêu cầu các doanh nghiệp (đầu tư trong khu công nghiệp) thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ theo quy định.

5. UBND các huyện, thị xã, thành phố trong quá trình thẩm định dự án theo chức năng, phối hợp yêu cầu chủ đầu tư dự án đầu tư công thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân cùng cấp thực hiện đăng ký chuyển giao công nghệ theo quy định.

Sở Khoa học và Công nghệ kính đề nghị Quý cơ quan, đơn vị quan tâm, phối hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- GD, các PGD Sở KH&CN;
- Trung tâm TT&UD KH&CN (đăng tin);
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở KH&CN (t/hiện);
- Lưu: VT, QLCN(T).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Công Danh

PHỤ LỤC

V/v hướng dẫn thực hiện quy định đăng ký chuyển giao công nghệ
(Kèm theo Công văn số /SKHCN-QLCN ngày / /2022 của Sở KH&CN)

1. Quy định về đăng ký chuyển giao công nghệ (Quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Chuyển giao công nghệ)

“1. Hợp đồng chuyển giao công nghệ và phần chuyển giao công nghệ quy định tại khoản 2 Điều 5 của Luật Chuyển giao công nghệ² thuộc một trong những trường hợp sau đây phải đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ, trừ công nghệ hạn chế chuyển giao đã được cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ:

- a) Chuyển giao công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam;*
- b) Chuyển giao công nghệ từ Việt Nam ra nước ngoài;*
- c) Chuyển giao công nghệ trong nước có sử dụng vốn nhà nước hoặc ngân sách nhà nước, trừ trường hợp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ.”*

- Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày ký văn bản giao kết chuyển giao công nghệ, bên có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký chuyển giao công nghệ gửi 01 bộ hồ sơ đến cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về khoa học và công nghệ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ.

2. Thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ (Quy định tại Điều 6 Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ)

- Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ đối với chuyển giao công nghệ của dự án đầu tư trên địa bàn quản lý thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Hội đồng nhân dân các cấp, Ủy ban nhân dân các cấp, Ban Quản lý khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về đầu tư công; dự án thuộc diện cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư không thuộc trường hợp phải có quyết định chủ trương đầu tư của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Đối với chuyển giao công nghệ độc lập và hình thức khác theo quy định của pháp luật, Sở Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng ký chuyển giao công nghệ đối với chuyển giao công nghệ trong nước có sử dụng vốn nhà nước hoặc ngân sách nhà nước.

3. Về mẫu Đơn đăng ký chuyển giao công nghệ

Thực hiện theo Mẫu số 01 tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định số 76/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

² Khoản 2 Điều 5 của Luật Chuyển giao công nghệ:

- Dự án đầu tư; Góp vốn bằng công nghệ;
- Nhượng quyền thương mại; Chuyển giao quyền sở hữu trí tuệ;
- Mua, bán máy móc, thiết bị quy định tại điểm d khoản 1 Điều 4 của Luật này.

Khoản 1 Điều 4 của Luật Chuyển giao công nghệ:

1. Công nghệ được chuyển giao là một hoặc các đối tượng sau đây:

- a) Bí quyết kỹ thuật, bí quyết công nghệ;
- b) Phương án, quy trình công nghệ; giải pháp, thông số, bản vẽ, sơ đồ kỹ thuật; công thức, phần mềm máy tính, thông tin dữ liệu;
- c) Giải pháp hợp lý hóa sản xuất, đổi mới công nghệ;
- d) Máy móc, thiết bị đi kèm một trong các đối tượng quy định tại các điểm a, b và c khoản này.